TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTB** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/2017/QĐST-HNGĐ	*HTB, ngày 07 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 314/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/8/2017 về việc "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con"*, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979;

Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P1, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HTB.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HTB là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn T với bà Trần Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh H được quyền tiếp tục nuôi 03 con Nguyễn Trần Kim N, sinh ngày 14/4/2007, Nguyễn Trần Kim T1, sinh ngày 01/12/2013 và Nguyễn Trần Kim T2, sinh ngày 03/12/2015. Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng/con. Tổng cộng 03 con là

3.000.000đồng/tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp cho đến khi 03 con đến tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom 03 con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành, mức lãi suất như sau:

- Theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm, trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật;

- Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng 300.000đồng. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014542 ngày 15/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB nên không nộp nữa.

Bà Trần Thị Thanh H không chịu án phí ly hôn sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện HTB;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn P;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Chín